

Bản án số: 213/2022/HSST

Ngày: 26/10/2022

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 12, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**  
*Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Ma Văn Nhất.

Các hội thẩm nhân dân: 1/ Bà Nguyễn Thị Mây

2/ Bà Nguyễn Thị Ngọc Vân

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông Đỗ Ngọc Thành Nguyên – Cán bộ Tòa án nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Lê Cao Hưng – Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 10 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh. Tòa án nhân dân Quận 12 mở phiên tòa xét sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 184/2022/HSST ngày 03 tháng 10 năm 2022, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 963/2022/HSST-QĐ ngày 06/10/2022, đối với các bị cáo:

**1/ Đặng Hoàng A ;** Sinh năm: 1986; Giới tính: Nam; Nơi sinh: Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi ĐKNKTT: Không xác định. Chỗ ở: Không nơi ở nhất định. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; Học vấn: 8/12; Nghề nghiệp: Không; Họ tên cha: Đặng Vũ H (chết); Họ tên mẹ: Ngô Thị R; hoàn cảnh gia đình: Vợ, con: Chưa có.

- Tiền án: Ngày 07/01/2021, bị TAND huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “Hủy hoại tài sản” theo bản án số 04/2021/HSST, chấp hành xong ngày 27/12/2021, chưa thực hiện xong nghĩa vụ đóng án phí.

- Tiền sự:

1. Ngày 16/12/2014, bị Công an huyện Hóc Môn bắt về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy. Ngày 22/01/2015, bị TAND huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh ra Quyết định số 54/QĐ-TA đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 24 tháng, chấp hành xong ngày 07/6/2017.

2. Ngày 24/01/2018, bị Công an huyện Hóc Môn bắt về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy. Ngày 27/3/2018, bị TAND huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh ra Quyết định số 147/QĐ-TA đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 24 tháng, chấp hành xong ngày 24/01/2020.

- Nhân thân:

1. Ngày 18/8/2003, bị UBND huyện Hóc Môn đưa vào Trường giáo dưỡng số 4 tại huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai thời gian 24 tháng theo Quyết định số 517/QĐ.

2. Ngày 31/3/2006, bị TAND Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 02 năm tù về tội “Cướp tài sản” theo bản án số 391/2006/HSST, chấp hành xong ngày 03/8/2007, đã thực hiện xong nghĩa vụ đóng án phí ngày 23/10/2009.

3. Ngày 11/3/2010, bị TAND huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 04 năm 06 tháng tù về tội “Cướp giật tài sản” theo bản án số 35/2010/HSST, chấp hành xong ngày 05/3/2014, đã thực hiện xong nghĩa vụ đóng án phí ngày 12/5/2010.

4. Ngày 20/10/2013, có hành vi Chống người thi hành công vụ tại Phân trại số 2 - Trại giam A2. Giám thị trại giam ra Quyết định xử lý kỷ luật phạm nhân (BL 89; 93).

– Tạm giữ, tạm giam từ ngày: 12/3/2022 - (có mặt).

2/ **Trần Nguyễn K** ; Sinh năm: 1994; Giới tính: Nam; Nơi sinh: Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi ĐKNKTT: A, ấp Mỹ H, xã Trung Chánh, huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh. Chỗ ở: Không nơi ở nhất định. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Học vấn: 01/12; Nghề nghiệp: Không; Họ tên cha: Trần Văn H (chết); Họ tên mẹ: Nguyễn Thị Ngọc D (chết); Hoàn cảnh gia đình: Vợ, con: Chưa có. Tiền án: Không

- Tiền sự:

1. Ngày 18/4/2018, bị TAND huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh ra Quyết định số 176/QĐ-TA đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 24 tháng, chấp hành xong ngày 02/01/2020.

2. Ngày 26/6/2020, bị TAND huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh ra Quyết định số 204/QĐ-TA đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 21 tháng, chấp hành xong ngày 16/10/2021.

- Nhân thân:

1. Ngày 10/11/2011, bị TAND huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 02 năm tù về tội “Cướp giật tài sản” theo bản án số 178/2011/HSST, chấp hành xong ngày 01/01/2013, đã thực hiện xong nghĩa vụ đóng án phí ngày 10/02/2012.

2. Năm 2013, bị Công an xã Trung Chánh, huyện Hóc Môn bắt và xử lý hành chính về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy.

3. Ngày 05/12/2016, bị TAND Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo bản án số 294/2016/HSST, chấp hành xong ngày 30/8/2017, đã thực hiện xong nghĩa vụ đóng án phí ngày 10/01/2017.

– Tạm giữ, tạm giam: 12/3/2022 - (có mặt).

\* *Người bị hại:* Anh **Nguyễn Huỳnh Gia H** , sinh năm 2001  
Trú tại: A, Thống N, phường 16, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh  
– (Vắng mặt).

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đặng Hoàng A và Trần Nguyễn K là bạn bè với nhau. Vào 14 giờ 30 phút ngày 12/3/2022, Trần Hữu Khang điều khiển xe mô tô biển số 59V2-108.85 chở Đặng Hoàng A lưu thông trên đường Quốc lộ 1 hướng từ cầu vượt An Sương về cầu Tân Thới Hiệp thì Hoàng A phát hiện anh Nguyễn Huỳnh Gia H đang điều khiển xe mô tô biển số 54L4-6886 lưu thông theo chiều ngược lại, tay trái đang sử dụng điện thoại di động, Hoàng A rủ Khang quay ngược xe lại để cướp giật điện thoại di động của anh H, Khang đồng ý và điều khiển xe quay ngược lại đuổi theo anh H. Khi đến trước số 2309 Quốc lộ 1, tổ 8, khu phố 4, phường Tân Hưng Thuận, Quận 12, Khang điều khiển xe ép sát để Hoàng A dùng tay phải giật được chiếc điện thoại di động của anh H rồi bỏ chạy, anh H đuổi theo đến trước địa chỉ số B91 đường Tô Ký, phường Đông Hưng Thuận, Quận 12 và được quần chúng nhân dân hỗ trợ bắt giữ được Khang, Hoàng A cùng vật chứng.

\***Vật chứng tạm giữ:** 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 13 Pro Max (đã trả lại người bị hại); 01 (một) xe mô tô hiệu Satria, biển số: 59V2-108.85, số khung: MH8DL11AZKJ188637, số máy: CGA11D189099 là phương tiện gây án.

Bản cáo trạng số 148/CT-VKS, ngày 29/9/2022 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 12, đã truy tố các bị cáo Đặng Hoàng A và Trần Nguyễn K về tội “*Cướp giật tài sản*” theo điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự

Tại phiên tòa: Bị cáo Đặng Hoàng A và Trần Nguyễn K khai nhận hành vi sử dụng xe mô tô cướp giật điện thoại của anh Nguyễn Huỳnh Gia H. Lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai tại Biên bản bắt người phạm tội quả tang; tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai người bị hại, người làm chứng cùng các chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 12, tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm luận tội vẫn giữ nguyên nội dung truy tố đối với các bị cáo; sau khi phân tích tính chất và mức độ nguy hiểm do hành vi phạm tội của các bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đã đề nghị Hội đồng xét xử, tuyên phạt: các bị cáo Đặng Hoàng A và Trần Nguyễn K về tội “*Cướp giật tài sản*” theo điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự và đề nghị xử phạt:

Bị cáo Đặng Hoàng A với mức án từ 05 năm đến 06 năm tù. Bị cáo Trần Nguyễn K với mức án từ 04 năm đến 05 năm tù. Về vật chứng và trách nhiệm

dân sự đề nghị xử lý theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Đặng Hoàng A và Trần Nguyễn K không tranh luận, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng sự khoan hồng của pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 12/3/2022, Đặng Hoàng A và Trần Nguyễn K sử dụng xe mô tô cướp giật điện thoại di động của anh Nguyễn Huỳnh Gia H thì bị anh H cùng quần chúng đuổi theo bắt giữ được Khang, Hoàng A cùng tang vật giao cho Công an phường Tân Hưng Thuận xử lý. Tại cơ quan Công an, cả hai đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Hành vi nêu trên của Đặng Hoàng A và Trần Nguyễn K đã phạm vào tội Cướp giật tài sản, tội phạm được quy định tại Điều 171 Bộ luật hình sự.

*Về trách nhiệm hình sự của bị cáo:* Kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 80/KL-HĐĐGTS ngày 20/4/2022, chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 13 ProMax của anh H có giá trị 25.750.000 đồng.

Hành vi của Đặng Hoàng A và Trần Nguyễn K điều khiển xe mô tô, lợi dụng sự sơ hở của người có tài sản đã giằng giật lấy tài sản là chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 13 ProMax có giá trị 25.750.000 đồng. Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân Quận 12 áp dụng điểm d khoản 2 Điều 171 của Bộ luật hình sự truy tố Đặng Hoàng A và Trần Nguyễn K là có căn cứ pháp luật, đúng người, đúng tội.

Hành vi của các bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác, làm ảnh hưởng xấu đến trật tự, trị an địa phương.

Bị cáo Đặng Hoàng A bị xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội Hủy hoại tài sản. Chưa xóa án tích lại phạm tội mới, lần này phạm tội thuộc trường hợp tái phạm theo điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Ngoài ra, bị cáo Hoàng A có nhân thân xấu, năm 2015 và 2018 bị Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 2 lần, với tổng thời gian 48 tháng. Năm 2003 bị đưa đi trường giáo dưỡng thời gian 24 tháng. Năm 2006 bị Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 02 năm tù về tội Cướp tài sản; năm 2010 bị Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn xử phạt 04 năm 06 tháng tù về tội Cướp giật tài sản. Năm 2013 đã bị Ban giám thị trại giam A2 ra Quyết định xử lý kỷ luật phạm nhân về hành vi Chống người thi hành công vụ.

Bị cáo Trần Nguyễn K có 02 tiền sự vào năm 2018 và 2020 bị Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 2 lần, với tổng thời

gian 48 tháng. Năm 2011, bị Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn xử phạt 02 năm tù về tội Cướp giật tài sản. Năm 2013, bị Công an xã Trung Chánh, huyện Hóc Môn bắt và xử lý hành chính về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy. Năm 2016, bị Tòa án nhân dân Quận 12 xử phạt 01 năm tù về tội Trộm cắp tài sản.

Các bị cáo đã được Nhà Nước đưa đi cải tạo, giáo dục nhiều lần, trong nhiều năm nhưng không sửa đổi thành người có ích cho xã hội. Do đó, cần phải áp dụng mức hình phạt nghiêm đối với các bị cáo để răn đe, phòng ngừa và chống tội phạm. Bản án xử các bị cáo phải có tác dụng cải tạo và giáo dục, đồng thời làm gương cho những người khác.

Tuy nhiên, khi lượng hình cũng xem xét các tình tiết, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tài sản đã được thu hồi trả lại cho người bị hại ... để áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự giảm nhẹ cho các bị cáo một phần hình phạt mà lẽ ra bị cáo phải chịu.

#### ***Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng:***

- Xe mô tô hiệu Suzuki loại Satria, số khung: MH8DL11AZKJ188637, số máy: CGA11D189099 do Trần Nguyễn K điều khiển làm phương tiện gây án, qua xác minh do Lê Tấn Phương đứng tên chủ sở hữu nhưng Phương đã bán chiếc xe trên cho một người tên “Thành Mu” không rõ lai lịch. Cơ quan điều tra cho đăng báo tìm chủ sở hữu nhưng đến nay vẫn chưa có ai đến nhận. Vì vậy cần giao cơ quan Thi hành án dân sự Quận 12 thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng để xác định chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp đối với xe mô tô nêu trên. Nếu xác định được chủ sở hữu, hoặc người quản lý hợp pháp thì trả lại cho chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp, nếu không xác định được chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp thì tịch thu, sung quỹ nhà nước.

- Đối với biển số: 59V2-108.85 qua xác minh là loại xe Air Blade do chị Bùi Thị Thanh Nhân đứng tên chủ sở hữu nhưng hiện nay chị Nhân bỏ địa phương đi đâu không rõ. Do vậy cần tịch thu tiêu hủy.

- Người bị hại đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH**

Tuyên bố các bị cáo **Đặng Hoàng A , Trần Nguyễn K** phạm tội “*Cướp giật tài sản*”

Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật hình sự.

1/ Xử phạt bị cáo **Đặng Hoàng A** 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 12/3/2022.

Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự.

2/ Xử phạt bị cáo **Trần Nguyễn K** 04 (bốn) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 12/3/2022.

Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015

*Tịch thu tiêu hủy:* Biển số: 59V2-108.85;

*Giao cơ quan Thi hành án dân sự Quận 12:* Thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng để xác định chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp đối với 01 (một) xe mô tô hiệu Satria, số khung: MH8DL11AZKJ188637; số máy: CGA11D189099. Sau thời hạn 4 (bốn) tháng kể từ ngày đăng số báo đầu tiên, nếu xác định được chủ sở hữu, hoặc người quản lý hợp pháp thì trả lại cho chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp, nếu không xác định được chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp thì tịch thu, sung quỹ nhà nước.

(Theo Quyết định chuyển vật chứng số 117/QĐ-VKS ngày 29/9/2022 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh).

Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm mỗi người là 200.000 (hai trăm nghìn) đồng;

Các bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

**Nơi nhận:**

- TAND Tp. Hồ Chí Minh; (01)
- VKSND Quận 12; (02)
- THADS Quận 12; (01)
- Phòng PC53 CA Tp. HCM; (01)
- Công an Quận 12; (01)
- UBND nơi bị cáo cư trú; (02)
- Bị cáo; (02)
- Người tham gia tố tụng khác; (01)
- Lưu hồ sơ vụ án. T 27/. (05)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**  
**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Ma Văn Nhất**